

Số 71 /CHHVN- TC
V/v: Giải thích một số quy định tại
Quyết định 98/2008/QĐ- BTC về
phí, lệ phí hàng hải.

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2009

4

**CẢNG VỤ VÙNG TÀU
CÔNG VẬN ĐẾN**

Số: 105

Ngày 24 tháng 01 năm 2009.

Kính gửi:

- Các cảng vụ hàng hải;
- Các công ty hoa tiêu hàng hải;
- Các công ty bảo đảm hàng hải.

Căn cứ quy định tại khoản 7, Điều 1, Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 98/2008/QĐ-BTC ngày 04/11/2008 của Bộ Tài chính về việc ban hành quy định về phí, lệ phí hàng hải, Cục Hàng hải Việt Nam hướng dẫn việc tính phí, lệ phí hàng hải cho trường hợp tàu thủy trong một chuyến nhận trả hàng xuất nhập khẩu tại nhiều cảng biển Việt Nam đồng thời có kết hợp nhận trả hàng nội địa như sau:

I. Nguyên tắc xác định:

Tàu thủy, không phân biệt quốc tịch, nếu trong một chuyến hành trình đồng thời giam gia hoạt động vận tải quốc tế và vận tải nội địa thì chỉ được áp dụng biểu phí hàng hải nội địa nếu đồng thời có đủ 03 điều kiện sau đây:

1. Tàu thủy được Nhà nước Việt Nam cho phép hoạt động vận tải nội địa;
2. Tàu thủy di chuyển giữa 02 khu vực hàng hải thuộc vùng biển Việt Nam;
3. Tàu thủy chạy rỗng hoặc chỉ vận tải hàng hoá nội địa (Trong hành trình giữa 02 khu vực hàng hải trên tàu hoàn toàn không có hàng hoá xuất hoặc nhập khẩu).

Trong trường hợp trên, phí lệ phí hàng hải đối với lượt rời của khu vực hàng hải thứ nhất và lượt vào của khu vực hàng hải thứ hai được áp dụng theo biểu phí, lệ phí hàng hải nội địa.

Nguyên tắc trên cũng áp dụng cho việc tính phí đối với phương tiện tại các cảng trước và sau hai cảng nêu trên. Nếu tàu thủy không đồng thời đáp ứng đủ 03 điều kiện trên được coi là hoạt động vận tải quốc tế và phải áp dụng mức thu phí, lệ phí hàng hải quốc tế.

II. Một số ví dụ cụ thể:

1. Tàu thủy có hành trình: Quốc tế---> cảng VN1---> quốc tế (có hoặc không nhận, trả hàng xuất nhập khẩu) thu phí lượt vào và lượt rời theo biểu phí quốc tế.
2. Tàu thủy có hành trình: Quốc tế---> cảng VN1---> cảng VN2---> cảng VN3---> quốc tế thu như sau:

2.1 Nếu trả hàng nhập khẩu tại 03 cảng Việt Nam: Tại mỗi cảng thu 01 lượt vào và 01 lượt rời theo biểu phí quốc tế

2.2 Nếu nhận hàng xuất khẩu tại 03 cảng Việt Nam: Tại mỗi cảng thu 01 lượt vào và 01 lượt rời theo biểu phí quốc tế

2.3 Nếu vào cảng VN1 rồi chạy rỗng hoặc chở hàng nội địa tới cảng VN2 nhận hàng xuất khẩu, đi tiếp tới cảng VN3 (có hoặc không có nhận hàng xuất khẩu) để đi quốc tế:

Tại cảng VN1 thu lượt vào theo biểu quốc tế, lượt rời theo biểu nội địa

Tại cảng VN2 thu lượt vào theo biểu nội địa, lượt rời theo biểu quốc tế

Tại cảng VN3 thu lượt vào và lượt rời theo biểu quốc tế

2.4 Nếu vào cảng VN1 rồi chạy rỗng hoặc chở hàng nội địa tới cảng VN2 không nhận hoặc trả hàng xuất, nhập khẩu, đi tiếp tới cảng VN3 (có hoặc không có nhận hàng xuất khẩu) để đi quốc tế:

Tại cảng VN1 thu lượt vào theo biểu quốc tế, lượt rời theo biểu nội địa

Tại cảng VN2 thu lượt vào và lượt rời theo biểu nội địa

Tại cảng VN3 thu lượt vào theo biểu nội địa, lượt rời theo biểu quốc tế

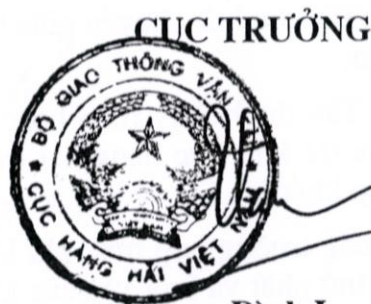
(Các cảng Việt Nam nêu tại các ví dụ trên nằm tại những khu vực hàng hải khác nhau).

Đề nghị các đơn vị nghiên cứu để thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GTVT (để b/c);
- Bộ TC (để b/c);
- Các ban: KHĐT, PC, VT, KHCN, QHQT;
- Lưu: TC (02b), HCLT/

kh



Vương Đình Lam